

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 40/2020/HS-ST

Ngày: 28-10-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Huỳnh Thị Thúy Nga.

2. Ông Lưu Trọng Kim

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Tốt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T**, sinh năm 1979, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: phụ xe. Trình độ học vấn: 6/12. Cha: Bùi Văn B, sinh năm 1935; mẹ: Đặng Thị C, sinh năm 1935, trú tại thôn 5, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 10 chị em, Bùi Văn T là con út trong gia đình. Vợ: Trần Thị Hà V1, sinh năm 1982 (đã ly hôn), có 3 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2015, hiện cư trú tại Thôn 5, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại Bản án số 26/2011/HS-ST ngày 30/11/2011, Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt Bùi Văn T 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời

gian thử thách 02 năm 10 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 31/9/2014, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: Ông Bùi Văn V, sinh năm 1966 – có đơn xin xét xử vắng mặt

Nơi cư trú: thôn 5, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/7/2020, ông Bùi Văn V, trú tại thôn 5, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận trình báo Cơ quan Công an huyện Đức Linh về việc bị kẻ gian trộm cắp số tiền 29.600.000 đồng để tại tủ gỗ trong phòng ngủ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh xác định: Bùi Văn T, sinh năm 1979, trú tại thôn 5, xã Đức Tín, biết anh ruột của mình là Bùi Văn V ở gần nhà với T thường cất tiền trong tủ gỗ để trong phòng ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 9 giờ ngày 30/6/2020, lợi dụng Bùi Văn V đi vắng, khóa cửa phòng ngủ, Bùi Văn T đến sau vườn nhà Bùi Văn V lấy 01 cái thang chữ A cao 3m trèo lên tường vào trong phòng ngủ. Bùi Văn T thò tay vào ngăn dưới cùng của tủ gỗ lấy ra hai cọc tiền khoảng 100.000.000 đồng. Bùi Văn T đếm và lấy 29.600.000 đồng bỏ vào túi quần, số tiền còn lại T bỏ vào lại tủ gỗ rồi trèo tường ra khỏi phòng ngủ, đem thang cất lại chỗ cũ. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Bùi Văn T đem 29.600.000 đồng đi trả nợ cá nhân do vay nợ tại sòng bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được số tiền 29.600.000 đồng.

Tình tiết giám nhẹ: Bùi Văn T tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin bãi nại.

Vật chứng vụ án: 01 cái thang sắt hình chữ A cao 3m có 5 bậc đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh trả lại cho Bùi Văn V.

Về dân sự: Bùi Văn T đã bồi thường cho Bùi Văn V 29.600.000 đồng. Bùi Văn V không yêu cầu gì thêm

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSĐL-HS, ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội

“Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T từ 12 đến 15 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh tụng, tại phần trình bày lời sau cùng bị cáo xin được xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận rằng: Vào khoảng 9 giờ ngày 30/6/2020, Bùi Văn T lợi dụng anh trai là ông Bùi Văn V ở gần nhà tại thôn 5, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi vắng, Bùi Văn T đã lén lút dùng 01 cái thang chữ A cao 3m đột nhập vào nhà trộm cắp của ông Bùi Văn V số tiền 29.600.000 đồng.

Từ những nhận định trên, thấy rằng hành vi của Bùi Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 39/CT-VKSĐL-HS ngày 28/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản luật nêu trên, là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng đến

tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức để biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động lại muốn có tiền để phục vụ cho những thú vui của mình nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng thi hành án về tội trộm cắp nhưng không sửa đổi tính nết để làm một công dân lương thiện mà tiếp tục lợi dụng sự tin tưởng, thiếu cảnh giác của người thân để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của họ. Điều đó thể hiện bị cáo có thái độ xem thường tình thân, ruột thịt và xem thường pháp luật của nhà nước. Vì vậy, nghĩ cần xét xử với mức án nghiêm khắc nhằm để răn đe đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường thiệt hại và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác, đây là sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của các bên nên cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại 01 cái thang sắt hình chữ A cao 3m có 5 bậc cho ông Bùi Văn V, ông V không yêu cầu gì khác về vật chứng này nên không xem xét.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T, phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị /quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/10/2020 để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- TAND, VKSND tỉnh;/
- VKSND, Công an huyện;
- TTLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lê Minh Tuấn**